

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2017/HSPT
Ngày 14/ 9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Văn Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Tiến;

Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyết.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Phúc - Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà: Ông Trần Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2017/HSPT ngày 19 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn Quốc do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Quốc đối với bản án hình sự sơ thẩm số 04/2017/HSST ngày 15/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang.

Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo, bị kháng nghị:

Nguyễn Văn Q sinh ngày 01/11/1990, tại huyện B, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Tổ 4 thị trấn Y, huyện B, tỉnh Hà Giang; số CMND/số hộ chiếu/số căn cước công dân...; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; con ông Đào Duy T sinh năm 1963 và bà Lã Thị L1 sinh năm 1967; bố dượng: Nguyễn Xuân V (*chết năm 2012*); có vợ là Hoàng Thị L2 sinh năm 1994; con: Có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, Vắng mặt.

Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:
Không có.

Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị: Không có.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Mê và bản án hình sự sơ thẩm số 04/2017/HSST ngày 15/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/01/2017 Nguyễn Văn Q cùng vợ Hoàng Thị L2 và con gái Nguyễn Ánh D đi xe mô tô của gia đình xuống nhà anh Hoàng Mạnh C ở thôn Bản Noong, xã L, huyện B chơi chúc Tết, tại nhà anh C, Quốc có uống rượu cùng gia đình, đến khoảng 16 giờ cùng ngày Q và C rủ nhau đi xuống xã M chơi thăm bố mẹ vợ Q. Q điều khiển xe máy của Q đèo vợ con, anh C khác đi 01 xe mô tô, khi đi được khoảng 50m thì Q gặp người quen đi xe ô tô, Q hỏi cho vợ, con đi nhờ (*Hoàng Thị L2 và Nguyễn Ánh D*) đi trước, còn Q và anh C điều khiển mỗi người một xe mô tô đi sau. Khi đi đến km 31 thuộc thôn N, xã M thì rẽ vào nhà bố, mẹ vợ anh C chúc tết, khi đến nhà bố mẹ vợ anh C, Q thấy mệt và buồn ngủ định đi ngủ, nhưng Q nhớ đến vợ con đi nhờ xe ô tô không biết đến nhà chưa, Q có gọi điện cho mẹ vợ hỏi chị L2 (vợ) đến nhà chưa, thì mẹ vợ cho biết là chưa thấy, do xe máy của Q hết xăng Q có mượn xe mô tô của anh C biển số 23B1-315.70 nhãn hiệu HONDA (WAVE), màu sơn Xanh-Đen-Bạc mục đích là đi đón vợ con đưa về nhà mẹ vợ. Q điều khiển xe mô tô đi theo hướng đường Cao Bằng - Hà Giang, khi đi đến km 30+500 Quốc lộ 34 (thuộc địa phận thôn N, xã M, huyện B) do say rượu, đi nhanh không làm chủ tốc độ, Quốc điều khiển xe sang bên trái đường đâm vào xe mô tô biển số 23K1- 000.54 nhãn hiệu HONDA (WAVE RSX) màu sơn Bạc-Đỏ-Đen do chị Lâm Thị H điều khiển ngồi sau chị H là chị Nông Thị T và cháu Nguyễn Văn T sinh năm 2007 cùng cư trú tại thôn N, xã M, huyện B (xe đi ngược chiều). Hậu quả chị Lâm Thị H, Nông Thị T, Nguyễn Văn Q bị thương nặng đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang. Hai chiếc xe mô tô biển số 23B1-31570 và xe mô tô biển số 23K1- 000.54 bị hư hỏng.

Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 18h 30 phút, ngày 30/01/2017 xác định đoạn đường nơi xảy ra tai nạn mặt đường rải nhựa, thẳng tầm nhìn không bị che khuất, trên mặt đường có nhiều chỗ lõm, ổ gà, mặt đường rộng 7m55, hai bên là công thoát nước và vỉa hè; vị trí số 1 là vị trí xe mô tô BKS: 23K1-000.54 nằm đổ nghiêng sang trái đường hướng Bắc Mê - Hà Giang, đầu xe hướng Bắc Mê nằm đổ chéo vào mép đường bên trái, trục bánh trước cách mép đường bên trái hướng Bắc Mê - Hà Giang 1m20, trục bánh sau cách mép đường bên trái hướng Bắc Mê - Hà Giang 1m80, khoảng cách giữa trục trước và trục sau tính vào mép đường là 1m; vị trí số 2 là vị trí xe mô tô BKS: 23B1-315.70 nằm đổ nghiêng chéo sang phải hướng Bắc Mê - Hà Giang trên mặt công thoát nước, trục trước ra đến mép đường bên trái 58cm, trục sau ra đến mép đường bên trái 90cm.

Bản kết luận ban đầu ngày 09/02/2017 của Công an huyện Bắc Mê Kết luận, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông đường bộ. Người điều khiển xe mô tô biển số 23B1-315.70 do anh Nguyễn Văn Q điều khiển đi không đúng bên phải đường theo chiều đi của mình, đi không đúng phần đường, sử dụng nồng độ cồn khi điều khiển phương tiện xe cơ giới đường bộ tham gia giao thông (bút lục 44).

Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Mê đã ra các Quyết định trưng cầu giám định xác định nồng độ cồn, tỷ lệ phần trăm sức khỏe đối với bị hại, bị cáo, định giá tài sản bị thiệt hại.

Tại các kết luận số 570, 571/C54(P4) ngày 24/02/2017 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận nồng độ Ethanol (cồn) tìm thấy trong máu của Nguyễn Văn Q là 51,74 mg/100ml máu; nồng độ Ethanol (cồn) tìm thấy trong máu của Lâm Thị H là 72,39mg/100ml máu (bút lục 88, 138).

Kết luận số 25, 26 ngày 08/3/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hà Giang kết luận về thương tích đối với Lâm Thị H bị gãy đầu dưới xương quay trái, gãy xương chính mũi, gãy móm trâm trụ trái. Tại thời điểm giám định tỷ lệ thương tật, tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 33% (*Ba mươi ba phần trăm*); chị Nông Thị T, bị gãy cung tiếp gò má phải, gãy thành ngoài hốc mắt phải, gãy xương hàm dưới phải. Tại thời điểm giám định tỷ lệ thương tật, tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 18% (*Mười tám phần trăm*) (BL 104, 105; 125, 126).

Kết luận số 38 ngày 04/5/2017 của trung tâm giám định pháp y tỉnh Hà Giang kết luận về thương tích đối với Nguyễn Văn Q bị gãy xương trán phải, gãy trần hốc mắt phải, gãy thành ngoài hốc mắt phải, gãy lún xương mũi, tụ máu ngoài màng cứng thùy trán. Tại thời điểm giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 55% (*năm mươi năm phần trăm*) (BL 163-165).

Ngày 26/4/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Mê có kết luận số 07, 09 đối với xe biển số 23K1- 000.54 thiệt hại là 3.165.000đ (*Ba triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*); xe biển số 23B1- 315.70 thiệt hại là 2.600.000đ (*Hai triệu, sáu trăm nghìn đồng*) (BL 170-172; 179-181).

Sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo đã hỗ trợ bồi thường cho người bị hại chị Lâm Thị H 2.500.000đ; chị Nông Thị T 2.500.000đ và thỏa thuận sửa chữa xe mô tô cho chị H.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2017/HSST ngày 15/6/2017, Tòa án nhân dân huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang đã quyết định:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

- Hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p Khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/6/2017 bị cáo Nguyễn Văn Q có đơn kháng cáo với nội dung: Mức án 18 tháng tù đối với bị cáo là quá nặng và xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 18 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố

tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm và buộc bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Văn Q là người kháng cáo và đã được giao giấy triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 187 BLTTHS quyết định xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Về nội dung vụ án:

Khoảng 16 giờ đến 16 giờ 30 phút ngày 30/01/2017 bị cáo Nguyễn Văn Q sử dụng xe mô tô mượn của anh Hoàng Mạnh C lưu thông trên quốc lộ 34, khi đi đến đoạn km 30 + 500 thì gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả: Chị Lâm Thị H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 33%; chị Nông Thị T bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 18%; thiệt hại về tài sản là 5.765.000 đồng, bị cáo cũng bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 55%. Nguyên nhân là do bị cáo đi không đúng phần đường và trong tình trạng có sử dụng rượu mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (51,74 mg/100ml máu). Như vậy Tòa án cấp sơ thẩm buộc tội bị cáo về hành vi vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Bị cáo vi phạm khoản 2 Điều 202 của BLHS năm 1999 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2009*), có mức hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của BLHS nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 47 của BLHS để xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào, nên không có căn cứ để giảm mức hình phạt đối với bị cáo.

Tình hình vi phạm trật tự giao thông trên địa bàn tỉnh Hà Giang nói riêng cũng như trên toàn quốc nói chung ngày càng phức tạp, hậu quả các vụ tai nạn giao thông ngày càng nghiêm trọng, không những gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản của con người, của cơ quan, tổ chức mà còn để lại những hệ lụy nặng nề khác cho xã hội. Nhà nước đã tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục về việc chấp hành luật lệ giao thông và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm, nhưng tình hình vi phạm pháp luật về giao thông vẫn diễn biến rất phức tạp. Tuy bị cáo phạm tội lần đầu và đã bồi thường một phần cho người bị hại. Tuy nhiên xét thấy bị cáo phạm tội trong trường hợp có sử dụng rượu và gây thương tích cho hai người, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó cần xử lý nghiêm đối với bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân biết tôn trọng pháp luật, đồng thời làm gương cho những người khác.

Các quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin được hưởng án treo.

[3] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo còn phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

- Hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p Khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Văn Tiến

Nguyễn Thị Thanh Tuyết

Mai Văn Hùng